

Bản án số: 59/2018/HSST
Ngày: 30-05-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Mỹ

1/ Ông Phạm Văn Huân – Hưu trí.

2/ Bà Khưu Thị Ngọc Bích – Giáo viên trường PTCS Thoại Ngọc Hầu

Thư ký Tòa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân quận T, thành phố H

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố H tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Huy Thắng – Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 05 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 60/2018/HSST ngày 03 tháng 05 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2018/QĐXXST-HS ngày 15/05/2018 đối với bị cáo:

Trần Phước H; sinh năm: 1988; tại Đ; thường trú: Ấp 1, xã X, huyện C, tỉnh Đ; chỗ ở: 1/12 N, phường 4, quận Tân B, TP. H; nghề nghiệp: Quản lý quán nhậu R; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Phước H và bà Trần Thị H; chưa có vợ, con.

Nhân thân bị can:

Sinh ra lớn lên sống cùng gia đình tại ấp 1, xã X, huyện C, tỉnh Đ, đi học đến lớp 12/12 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. Năm 2017 vào TP. H phục vụ quán nhậu.

Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giam từ ngày 09/02/2018- Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. bà Trần Thị H

Địa chỉ: Ấp 1, xã X, huyện C, tỉnh Đ – Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 08/02/2018 Trần Phước H chạy xe máy biển số: 60B6-410.56 đến quán bar P số 89A – 91 T, phường T, quận T, vào quầy lễ tân gặp một đối tượng tên Đ (chưa rõ lai lịch) mua 2.700.000 đồng ma túy được một gói ma túy khay và 05 viên nén màu xanh, để trong giấy vệ sinh màu trắng. Mua ma túy xong H cất vào gót giày bên chân phải đang mang rồi đi bộ ra cửa thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận T kết hợp tổ kiểm tra liên đội – Công an quận T kiểm tra thu giữ 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu, xe máy, điện thoại di động.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Phước H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. H khai T là bạn (chưa rõ lai lịch) gọi điện thoại cho đối tượng tên Đ (chưa rõ lai lịch) hẹn đến quán bar P để mua ma túy và H nói để H đi mua cho nhanh về sử dụng chung, còn T đưa điện thoại cho H để liên lạc với Đ để mua ma túy. Tiền mua ma túy là của H, sau khi sử dụng chung ma túy thì hùn tiền lại đủ số tiền H đã bỏ ra mua ma túy trả lại cho H, không lấy lời, đây là lần đầu tiên H mua ma túy của Đ.

Kết luận giám định số 478/KLGD-H ngày 12/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP. H kết luận:

Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5028g, loại Ketamine.

-05 viên nén màu xanh có khắc ký hiệu “nghe gọi điện thoại” được ký hiệu mẫu m2 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,7294g, loại MDMA.

-Đối với đối tượng tên T và người bán ma túy tên Đ hiện Cơ quan điều tra đang xác minh khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Vật chứng:

-01 gói niêm phong số 478 bên ngoài có chữ ký giám định viên và điều tra viên.

-01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng-vàng-đồng, H khai của T cho để liên lạc mua ma túy, còn nhập kho theo lệnh nhập kho vật chứng số 87/LNK ngày 13/02/2018 của Cơ quan điều tra.

-01 chiếc xe máy hiệu honda Airblade, biển số: 60B6-410.56 qua xác minh của bà Trần Thị H ngụ: Ấp 1, xã X là mẹ ruột của Trần Phước H cho H mượn để làm phương tiện đi làm. Việc H sử dụng xe máy biển số: 60B6-410.56 làm phương tiện đi mua ma túy bà H không biết nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe máy biển số: 60B6-410.56 cho bà Trần Thị H.

Tại bản cáo trạng số 71/CT-VKS ngày 02 tháng 05 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân quận T đã truy tố bị cáo Trần Phước H về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm I khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận T giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Phước H từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù.

- Bị cáo Trần Phước H thống nhất với tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận T đã truy tố, không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 08/02/2018 Trần Phước H chạy xe máy biển số: 60B6-410.56 đến quán bar Paradise số 89A – 91 T, phường T, quận T, vào quầy lễ tân gặp một đối tượng tên Đ (chưa rõ lai lịch) mua 2.700.000 đồng ma túy được một gói ma túy khay(M1) và 05 viên nén màu xanh, để trong giấy vệ sinh màu trắng. Mua ma túy xong H cất vào gót giày bên chân phải đang mang rồi đi bộ ra cửa thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận T kết hợp tổ kiểm tra liên đội – Công an quận T kiểm tra thu giữ 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu. Theo Kết luận giám định số 478/KLGD-H ngày 12/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP. H kết luận:

-Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5028g, loại Ketamine.

-05 viên nén màu xanh có khắc ký hiệu “nghe gọi điện thoại” được ký hiệu mẫu m2 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,7294g, loại MDMA.

Vì vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Phước H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, như bản cáo trạng đã truy tố theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tạo tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật,

nhưng xuất phát từ động cơ muốn có ma túy sử dụng nên bị cáo đã cố ý phạm tội.

Về nhân thân:

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo H, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng, mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên cũng xem xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Riêng tên Đ cơ quan công an tiếp tục truy xét khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[3] Về xử lý vật chứng. Vật chứng trong vụ án gồm có:

-01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng-vàng-đồng số Imei: 353337071237753, H khai của T đưa để liên lạc mua ma túy là dùng vào mục đích phạm tội xét nên tịch thu sung công.

- 01 gói niêm phong ghi số 478 bên trong có chứa Ketamine và MDMA bên ngoài có chữ ký giám định viên và điều tra viên là vật chứng vụ án xét không được phép lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc xe máy hiệu honda Airblade, biển số: 60B6-410.56 qua xác minh của bà Trần Thị H ngụ: Ấp 1, xã X là mẹ ruột của Trần Phước H cho H mượn để làm phương tiện đi làm. Việc H sử dụng xe máy biển số: 60B6-410.56 làm phương tiện đi mua ma túy bà H không biết nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe máy biển số: 60B6-410.56 cho bà Trần Thị H. Nên không xem xét thêm

[5] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Trần Phước H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Trần Phước H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 09 tháng 02 năm 2018.

[2] Áp dụng Khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi số 478 bên trong có chứa Ketamine và MDMA bên ngoài có chữ ký giám định viên và điều tra viên.

- Tịch thu sung công 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng-vàng-đồng, số Imei: 353337071237753.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 87/PNK ngày 13 tháng 02 năm 2018 tại kho vật chứng Công an quận T).

[3] Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Phước H nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân thành phố H. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp. H; (1)
- Viện kiểm sát nhân dân quận T; (3)
- Văn phòng Cơ quan CSĐT; (1)
- Sở Tư pháp TP. H; (1)
- Trại giam và Bị cáo; (2)
- Thi hành án dân sự quận T; (1)
- Thi hành án hình sự; (2)
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; Lưu, hồ sơ. (2)
- (3)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Mỹ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Ngọc Mỹ